

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 05 - 3 - 2021

V/v: "Kiện ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh và ông Y Ben Êban
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cumar Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cumar Mgar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cumar Mgar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 401/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc "Kiện ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 19/01/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST – HNGĐ ngày 05/02/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H' Y; sinh năm 1997 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Buôn C D, xã CĐ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Anh Y - T; sinh năm 1995 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Buôn KC, xã CĐ, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị H' Y trình bày:

Tôi và anh Y - T có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 07/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Cuôr Đăng, huyện Cumar Mgar, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống được 02 năm thì anh Y - T thường xuyên bỏ đi không quan tâm đến vợ con và có quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác. Mặc dù đã nhiều lần hòa giải nhưng Y - T vẫn không thay đổi dẫn đến gia đình thường xuyên mâu thuẫn ảnh hưởng đến tâm sinh lý của tôi. Từ cuối tháng 3 năm 2020 đến nay anh Y - T bỏ đi và chúng tôi ly thân từ đó đến nay. Hiện nay tình cảm giữa tôi và anh Y - T không còn nữa nên tôi làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cumar Mgar xem xét giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Y - T.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Y - Z, sinh ngày 07/07/2017. Hiện nay tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng nên tôi có nguyện tiếp tục được nuôi cháu Y - Z cho đến khi cháu Y - Z đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu anh Y - T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã triệu tập anh Y - T để giao thông báo thụ lý vụ án, làm bản tự khai, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Y - T vẫn vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương vào ngày 05/01/2021 được biết anh Y - T có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng anh Y - T thường xuyên vắng mặt ở nhà vào giờ làm việc hành chính.

Tại phiên tòa, chị H' Y vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H' Y; Tuyên bố chị H' Y được ly hôn với anh Y - T. Giao 01 cháu Y - Z, sinh ngày 07/07/2017 cho chị H' Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H' Y không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Chị H' Y và anh Y - T có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 07/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Cuôr Đăng, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk. Nay chị H' Y yêu cầu được ly hôn với anh Y - T nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung.

Anh Y - T có hộ khẩu thường trú tạm trú tại buôn Kroa C, xã Cuôr Đăng, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a

khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã triệu tập và niêm yết hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Y - T vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

Chị H' Y và anh Y - T có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 07/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Cuôr Đăng, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị H' Y và anh Y - T thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc và đã sống ly thân với nhau từ tháng 3 năm 2020, anh Y - T không quan tâm chăm sóc gia đình. Nay chị H' Y yêu cầu được ly hôn với anh Y - T, xét yêu cầu của chị H' Y là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét yêu cầu giải quyết ly hôn của chị H' Y.

Như vậy có thể thấy, hôn nhân giữa chị H' Y và anh Y - T đã trầm trọng, việc chị H' Y yêu cầu được ly hôn với anh Y - T là chính đáng cần được chấp nhận.

Về con chung: Chị H' Y và anh Y - T có 01 con chung là cháu Y - Z, sinh ngày 07/07/2017, hiện nay cháu Y - Z đang được chị H' Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định và chị H' Y cũng có nguyện vọng tiếp tục được nuôi cháu Y - Z cho đến khi cháu Y - Z đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy xét nguyện vọng của chị H' Y là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay nên giao cháu Y - Z, sinh ngày 07/07/2017 cho chị H' Y tiếp tục để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Y - Z đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H' Y không yêu cầu anh Y - T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H' Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị H' Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H' Y

Về quan hệ hôn nhân: Chị H' Y được ly hôn với anh Y - T

Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Y - Z, sinh ngày 07/07/2017 cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Y - Z đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H' Y không yêu cầu anh Y - T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Y - T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H' Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị H' Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị H' Y đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0016437 ngày 11/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Đơng, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Kpam;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG